

ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG GIAI ĐOẠN 2021 - 2025
THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BẢO ĐTT&MN
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /12/2024 của UBND tỉnh)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Tên dự án	Quyết định phê duyệt Dự án		Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSTW giai đoạn 2021-2025	Đề xuất điều chỉnh: tăng (+), giảm (-)	Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSTW giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
		Số QĐ, ngày/ tháng/ năm	Tổng mức đầu tư				
1	2	3	4	5	6	7	8
A	ĐIỀU CHỈNH GIẢM				-14.666,772		
I	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc				-10.432,772		
	<i>Tiểu dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào DTTS&MN</i>				-10.432,772		
	Huyện Hoài Ân				-492,000		
+	<i>Xã Đăk Mang</i>				-492,000		
1	Nâng cấp, mở rộng từ cầu Nước Lương đến thôn T6	3619/QĐ-UBND ngày 03/10/2022	5.074,000	4.604,000	-92,000	4.512,000	
2	BTXM đường liên xóm thôn O11, thôn T6	1186/QĐ-UBND ngày 13/03/2024	476,000	800,000	-400,000	400,000	
	Huyện An Lão				-6.072,772		
+	<i>Xã An Dũng</i>		8.305,613		-737,238		
1	Đường giao thông từ chân đập Hồ Đồng Mít đến làng cũ của xã An Dũng. Hạng mục: Nền, mặt đường và công trình thoát nước	2447/QĐ-UBND 2/8/2023	4.703,431	4.195,000	-349,192	3.845,808	
2	Khu sinh hoạt, văn hóa thể thao xã An Dũng Hạng mục: Công, tường rào, sân thể thao và các hạng mục khác	941/QĐ-UBND 16/4/2024	3.602,182	3.587,000	-388,046	3.198,954	
+	<i>Xã An Nghĩa</i>		5.636,500		-374,570		
1	Trường Tiểu học xã An Nghĩa Hạng mục: Xây dựng nhà công vụ, nhà hiệu bộ, phòng học văn hóa và các hạng mục khác	1232/QĐ-UBND 07/5/2024	2.925,166	2.829,372	-78,318	2.751,054	
2	Nhà văn hóa Thôn 2, xã An Nghĩa Hạng mục: Nhà văn hóa và các hạng mục khác	572/QĐ-UBND 13/3/2024	1.032,306	1.032,306	-190,519	841,787	
3	Nâng cấp hệ thống nước sạch xã An Nghĩa (Thôn 1, Thôn 2)	689/QĐ-UBND 28/3/2024	1.679,028	1.679,028	-105,733	1.573,295	
+	<i>Xã An Quang</i>		5.767,302		-1.636,601		
1	Xây dựng hệ thống điện chiếu sáng cầu Bến Nhon đến UBND xã An Quang	1223/QĐ-UBND 07/5/2024	4.271,438	4.181,721	-1.259,601	2.922,120	
2	Hệ thống điện khu dân cư Thôn 2, Thôn 3, Thôn 4, Thôn 6 xã An Quang	692/QĐ-UBND 28/3/2024	1.495,864	1.495,864	-377,000	1.118,864	
+	<i>Xã An Toàn</i>		6.471,733		-2.189,204		
1	Đường giao thông Thôn 2, xã An Toàn Hạng mục: Công trình thoát nước và các hạng mục khác	958/QĐ-UBND 17/4/2024	1.636,049	1.505,209	-45,759	1.459,450	
2	Đường giao thông Thôn 3, xã An Toàn	606/QĐ-UBND 19/3/2024	983,995	1.324,000	-724,000	600,000	
3	Đường giao thông Thôn 1, xã An Toàn	614/QĐ-UBND 20/3/2024	1.592,985	1.592,985	-499,266	1.093,719	
4	Xây dựng hệ thống nước sinh hoạt Thôn 3, xã An Toàn	690/QĐ-UBND 28/3/2024	1.109,025	1.500,000	-487,511	1.012,489	
5	Sửa chữa hệ thống nước sinh hoạt Thôn 1, xã An Toàn	846/QĐ-UBND 08/4/2024	1.149,679	1.480,000	-432,668	1.047,332	
+	<i>Xã An Trung</i>		11.799,905		-1.135,159		
1	Đường giao thông nội bộ trung tâm xã đến các thôn (An Trung)	2487/QĐ-UBND 07/8/2023	2.977,963	2.031,614	-247,538	1.784,076	
2	Đường GTNT từ làng Phê đến làng Nước Lơi; từ đường liên xã đến đập Rà Ngâm; từ làng Phê Thôn 5 đến nhà văn hóa Thôn 8	2423/QĐ-UBND 01/8/2023	4.959,272	4.271,084	-4,560	4.266,524	
3	Xây dựng hệ thống điện chiếu sáng từ thị trấn đến UBND xã An Trung	811/QĐ-UBND 04/4/2024	3.862,670	2.709,547	-883,061	1.826,486	
	Huyện Tây Sơn				-1.568,000		
+	<i>Xã Vĩnh An</i>				-1.399,000		
1	Thăm BT nhựa đường làng Kon Giang	4633/QĐ-UBND, 25/10/2024	1.121,000	1.475,890	-457,500	1.018,390	
2	Thăm BT nhựa đường làng Kon Giót 2	4650/QĐ-UBND, 28/10/2024	1.163,000	1.475,000	-416,500	1.058,500	
3	Trường TH Vĩnh An, hạng mục Nâng cấp sửa chữa 07 phòng học			525,000	-525,000	0,000	
+	<i>Xã Tây Xuân (thôn Đông Sim)</i>				-169,000		
1	BTXM tuyến từ nhà ông Ly đến hồ Thủy Dè	7288/QĐ-UBND, 7/11/2022	2.194,000	1.000,000	-169,000	831,000	
	Huyện Văn Canh				-2.300,000		
+	<i>Thị trấn Văn Canh</i>				-2.300,000		
1	Đường BTXM từ Nhà ông Hợp đến nhà Văn hóa Hiệp Hội		2.500,000	2.300,000	-2.300,000	0,000	
II	Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực				-2.634,000		
	<i>Tiểu dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú (PTDTNT), trường phổ thông dân tộc bán trú (PTDTBT), trường phổ thông có học sinh ở bán trú (trường phổ thông có HSBT) và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào DTTS</i>				-2.634,000		
	Sở Giáo dục và Đào tạo				-377,000		
1	Trường PTDTNT THCS & THPT An Lão						

STT	Tên dự án	Quyết định phê duyệt Dự án		Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSTW giai đoạn 2021-2025	Đề xuất điều chỉnh: tăng (+), giảm (-)	Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSTW giai đoạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
		Số QĐ, ngày/ tháng/ năm	Tổng mức đầu tư				
	- <i>Hạng mục: Nâng cấp, cải tạo Nhà công vụ giáo viên 06 phòng; Nâng cấp, cải tạo Nhà ở học sinh 10 phòng và Nhà ở học sinh 13 phòng; Nâng cấp, cải tạo Nhà vệ sinh; Nâng cấp sân bê tông khu nội trú</i>	224/QĐ-SKHĐT, 23/11/2022	3.467,288	3.014,000	-199,000	2.815,000	
2	Trường PTDTNT THCS & THPT Văn Canh						
	- <i>Hạng mục: Nâng cấp, cải tạo Nhà lớp học bộ môn và Nhà chức năng; Nâng cấp, cải tạo Nhà công vụ giáo viên 06 phòng; Nâng cấp, cải tạo Tường rào</i>	223/QĐ-SKHĐT, 23/11/2022	3.128,620	2.720,000	-178,000	2.542,000	
	Huyện Hoài Ân				-2.257,000		
1	Trường phổ thông dân tộc nội trú huyện Hoài Ân						
	- <i>Hạng mục: Sửa chữa, nâng cấp Dãy nhà ở học sinh, dãy B (24 phòng)</i>	179/QĐ-SKHĐT, 11/7/2023	8.531,716	8.187,000	-2.257,000	5.930,000	
III	Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch				-1.600,000		
	Huyện Văn Canh				-1.600,000		
1	Xây dựng điểm đến du lịch tiêu biểu làng Hà Văn Trên, xã Canh Thuận, huyện Văn Canh		5.500,000	4.600,000	-1.600,000	3.000,000	
B	ĐIỀU CHỈNH TĂNG				14.666,772		
I	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc				10.432,772		
	Huyện Hoài Ân				492,000		
+	<i>Xã Đăk Mang</i>				<i>492,000</i>		
1	Nhà văn hóa xã	4422/QĐ-UBND, 14/9/2023	3.870,275	2.699,000	492,000	3.191,000	
	Huyện An Lão				6.072,772		
+	<i>Xã An Toàn</i>				<i>1.200,000</i>	<i>1.200,000</i>	
1	Nâng cấp đập Đơn			0,000	1.200,000	1.200,000	
	Dự án cơ chế đặc thù					0,000	
+	<i>Xã An Dũng</i>			<i>0,000</i>	<i>737,238</i>	<i>737,238</i>	
1	Đường bê tông giao thông đoạn từ ĐH.01 đến núi Dô			0,000	737,238	737,238	
+	<i>Xã An Nghĩa</i>			<i>0,000</i>	<i>374,570</i>	<i>374,570</i>	
1	KCH kênh mương thôn 1			0,000	374,570	374,570	
+	<i>Xã An Quang</i>			<i>0,000</i>	<i>1.636,601</i>	<i>1.636,601</i>	
1	Làm mới đường bê tông GT nội đồng từ đường liên xã đến đập ruộng Vờ			0,000	800,000	800,000	
2	Làm mới đường bê tông GTNT từ thôn 3 qua thôn 4			0,000	836,601	836,601	
+	<i>Xã An Toàn</i>			<i>0,000</i>	<i>989,204</i>	<i>989,204</i>	
1	Kênh mương xã An Toàn năm 2025			0,000	989,204	989,204	
+	<i>Xã An Trung</i>			<i>0,000</i>	<i>1.135,159</i>	<i>1.135,159</i>	
1	Kiên cố hóa kênh mương Đồng Ra, Đồng Lanh, Đồng Chênh			0,000	1.135,159	1.135,159	
	Huyện Tây Sơn				1.568,000		
+	<i>Xã Vĩnh An</i>				<i>1.399,000</i>		
1	Thăm BT nhựa từ nhà Đình Rừng đến nhà Đình Tay		874,000	0,000	874,000	874,000	
2	Trường PTDT bán trú Tây Sơn; hạng mục nhà bộ môn 2 tầng, 04 phòng	4442/QĐ-UBND, 8/8/2022	5.278,202	441,000	525,000	966,000	
+	<i>Xã Tây Xuân (thôn Đông Xim)</i>				<i>169,000</i>		
1	Nâng cấp sửa chữa, mở rộng BTXM tuyến từ trung tâm xã đến làng Cam		4.697,000	0,000	169,000	169,000	
	Huyện Văn Canh				2.300,000		
+	<i>Thị trấn Văn Canh</i>				<i>2.300,000</i>		
1	Kè chống sạt lở suối Rao (đồng cải tạo) khu phố Đăk Đăm		1.200,000	0,000	2.300,000	2.300,000	
II	Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực				2.634,000		
	<i>Tiểu dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú (PTDTNT), trường phổ thông dân tộc bán trú (PTDTBT), trường phổ thông có học sinh ở bán trú (trường phổ thông có HSBT) và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào DTTS</i>				<i>2.634,000</i>		
	Sở Giáo dục và Đào tạo				377,000		
1	Trường PTDTNT THCS & THPT Văn Canh						
	- <i>Hạng mục: Xây dựng bổ sung 02 phòng học; Nâng cấp, cải tạo Nhà lớp học 02 tầng 10 phòng và Nhà ở học sinh 16 phòng</i>	221/QĐ-SKHĐT, 06/11/2024	3.200,000	2.500,000	377,000	2.877,000	
	Huyện Hoài Ân				2.257,000		
1	Trường phổ thông dân tộc nội trú huyện Hoài Ân						
	- <i>Hạng mục: Nâng cấp các phòng lớp học</i>		2.900,000	0,000	2.257,000	2.257,000	
III	Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch				1.600,000		
	Huyện Văn Canh				1.600,000		
1	Xây dựng mới nhà văn hóa thôn Kinh tế, xã Canh Thuận		2.090,000	0,000	1.600,000	1.600,000	